

PHỤ LỤC 01: MỤC TIÊU, NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN TẠI CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ GIAI ĐOẠN 2022 - 2025

(Kèm theo Kế hoạch số: 817 /KH-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

ĐVT: Trđ

TT	Tên huyện, thành phố	Tổng số thôn (làng) người ĐBĐTTS	Mục tiêu đến 2025	Trong đó		Nhu cầu kinh phí huyện, thành phố			Đề xuất phân nguồn kinh phí			
				Số thôn đã đạt chuẩn NTM	Mục tiêu năm 2025	Tổng nhu cầu kinh phí	Trong đó		Tổng kinh phí	Trong đó		
							ĐTPT	NS		NS tỉnh	NS cấp huyện	Các nguồn khác
	Tổng số	510	284	84	200	253.978	146.203	107.775	133	19	19	95
1	Huyện Đắk Hà	48	29	18	11	14.143	2.958	11.185	14	2	2	10
2	Huyện Sa Thầy	42	25	16	9	28.252	14.425	13.827	15	2	2	11
3	Huyện Kon Plông	66	33	6	27	15.767	1.432	14.335	13	2	2	9
4	Huyện Ia H’Drai	21	20	20	0	15.540	8.982	6.558	5	400	400	4
5	Huyện Đắk Glei	83	42	1	41	53.218	29.715	23.503	18	3	3	13
6	Huyện Ngọc Hồi	46	26	7	19	21.257	18.529	2.728	11	2	2	8
7	Huyện Kon Rẫy	36	18	10	8	1.172	918	254	10	1	1	7
8	Huyện Đắk Tô	35	20	0	20	34.686	19.014	15.672	13	2	2	9
9	Huyện Tu Mơ Rông	86	43	0	43	40.766	27.121	13.645	17	2	2	12
10	Thành phố Kon Tum	47	28	6	22	29.177	23.109	6.068	17	2	2	12

PHỤ LỤC 02: PHÂN CÔNG SỞ, NGÀNH PHỤ TRÁCH TIÊU CHÍ

(Kèm theo Kế hoạch số: 817 /KH-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu đạt chuẩn	Đơn vị phụ trách, phối hợp và tổ chức thực hiện
1. Giao thông		
1.1. Đường trục thôn, làng và đường liên thôn, làng ít nhất được cứng hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm (Đường trục thôn Đường đảm bảo đạt loại B, C; Đảm bảo chiều rộng nền đường tối thiểu 4m, mặt đường tối thiểu 3,0m. Trường hợp bất khả kháng (không thể giải phóng được đối với nhà cửa, vật kiến trúc kiên cố xây dựng trước thời điểm công bố quy hoạch) mặt đường tối thiểu 2,0m)	Đạt 100%	Sở Xây dựng
1.2. Đường ngõ, xóm được sạch và đảm bảo đi lại thuận lợi quanh năm (Cứng hóa: nhựa hóa, bê tông, cấp phối hoặc đá dăm, gạch vỡ, cuội sỏi... được lu lên (Đường đảm bảo đạt loại D; Đảm bảo chiều rộng nền đường tối thiểu 2m, mặt đường tối thiểu 1,5m)	100% (70% được cứng hóa)	
1.3. Đường trục thôn, ngõ xóm đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp (Các tuyến đường có rãnh thoát nước, cây xanh bóng mát (khoảng cách cây tối thiểu 20m), hoặc trồng hoa ven đường; có hệ thống đèn chiếu sáng)	70%	
2. Điện (Tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn)	100%	Sở Công Thương
3. Cơ sở vật chất văn hóa :Thôn, làng có nhà văn hóa hoặc nơi sinh hoạt văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng (Nhà Văn hóa (nhà xây, nhà Rông, Nhà Dài, Nhà sinh hoạt cộng đồng, Đình làng, tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao phục vụ nhân dân). Đảm bảo 02 điều kiện: - Diện tích đất quy hoạch cho Nhà Văn hóa từ 100m ² trở lên; Khu Thể thao từ 200m ² trở lên.	Đạt	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu đạt chuẩn	Đơn vị phụ trách, phối hợp và tổ chức thực hiện
4. Thông tin và Truyền thông: Thôn có hệ thống loa truyền thanh được kết nối với đài truyền thanh xã đang sử dụng tốt (<i>Thôn có hệ thống loa truyền thanh kết nối với Đài truyền thanh xã đang sử dụng tốt (tối thiểu 80% hộ gia đình trong thôn nghe được loa truyền thanh của thôn).</i>)	Đạt	Sở Thông tin và Truyền thông
5. Nhà ở dân cư:	Đạt	
5.1. Nhà tạm, dột nát	Không	Sở Xây dựng; Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh
5.2. Tỷ lệ hộ có nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố	≥ 75 %	Sở Xây dựng
5.3. Vườn nhà được chỉnh trang, không còn các loại cây dại, cây tạp; bố trí và trồng các loại cây trồng phù hợp, hiệu quả, có thu nhập.	80%	Tỉnh đoàn Kon Tum
5.4. Hộ gia đình có hàng rào xung quang nhà (tường xây, hàng rào xanh...), có cổng được xây dựng hài hòa, phù hợp với phong cảnh làng quy	80%	Tỉnh đoàn Kon Tum
6. Thu nhập (<i>Thu nhập bình quân đầu người không thấp hơn 20% so với mức tối thiểu quy định đạt chuẩn của xã nông thôn mới tại thời điểm (theo bộ tiêu chí xã nông thôn mới)</i>)	Đạt	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Cục Thống kê tỉnh
7. Hộ nghèo (<i>Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025 đạt tỷ lệ tối thiểu (cao hơn không quá 10%) so với tỷ lệ quy định của xã nông thôn mới tại thời điểm).</i>)	%	Sở Nông nghiệp và Môi trường
8. Văn hóa, Giáo dục và Y tế		
8.1. 100% trẻ 6 tuổi được vào lớp 1; tỷ lệ học đúng độ tuổi đạt từ 90% trở lên; 100% trẻ hoàn thành chương trình tiểu học và tiếp tục học Trung học cơ sở.	Đạt	Sở Giáo dục và Đào tạo
8.2. Thôn được công nhận và giữ vững “Khu dân cư văn hóa”.	Đạt	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
8.3. Tỷ lệ hộ gia đình đạt chuẩn gia đình văn hóa	≥ 80%	

Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu đạt chuẩn	Đơn vị phụ trách, phối hợp và tổ chức thực hiện
8.4. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	$\geq 85\%$	Bảo hiểm xã hội Khu vực XXVI (Gia Lai-Kon Tum)
9. Môi trường và an toàn thực phẩm		
9.1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn	$\geq 30\%$	Sở Nông nghiệp và Môi trường
9.2. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom, xử lý theo quy định	$\geq 70\%$	Sở Nông nghiệp và Môi trường
9.3. Tỷ lệ hộ gia đình trên địa bàn thôn ký cam kết không gây ô nhiễm môi trường (có hố rác sinh hoạt, không vứt rác, xác động vật chết ra đường)	100%	Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn và Nhân dân thôn
9.4. Định kỳ 1 lần/tháng tổ chức dọn vệ sinh chung đường làng, ngõ xóm, các công trình công cộng trên địa bàn thôn	Đạt	Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn và Nhân dân thôn
9.5. Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch (Đảm bảo 3 sạch, gồm: Sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ (theo nội dung cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” do Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát động).	$\geq 70\%$	Sở Y tế
9.6. Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường.	$\geq 70\%$	Sở Nông nghiệp và Môi trường
9.7. Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm.	100%	Sở Y tế
10. An ninh, trật tự xã hội		
10.1. Có hương ước, quy ước được xây dựng và công nhận theo quy định; tối thiểu từ 95% người dân trong thôn cam kết thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng; có tinh thần đoàn kết, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng.	Đạt	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu đạt chuẩn	Đơn vị phụ trách, phối hợp và tổ chức thực hiện
10.2. Thôn (làng) không có hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia; không có kiểu kiện đông người, kéo dài trái pháp luật; không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, hoặc phạm các tội về xâm hại trẻ em; tội phạm tệ nạn xã hội (ma túy, trộm cắp, cờ bạc...)	Đạt	Công an tỉnh